

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 44/2018/HS-ST

Ngày 09- 02-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Xuân Đùng và bà Phạm Thị Tuyết Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Y Khang Êban - Kiểm sát viên.

Ngày 09/02/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2018/TLST-HS ngày 03/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2018/QĐXXST-HS ngày 29/01/2018 đối với các bị cáo:

Lê Văn C; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 12/8/1979; Tại: Phú Yên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 3, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H, (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ Trần Thị Tuyết M và 03 con; Tiền sự: không, tiền án: Không; bị bắt, tạm giam ngày 08/12/2017 cho đến nay. Có mặt

- Bị hại: Trần Bảo L – sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, TP. B, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Trần Thị Tuyết M, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, TP. B, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

2. Bà Trần Kim P, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, TP. B, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

3. Ông Đặng Ngọc V, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, TP. B, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

4. Ông Lê Văn S, sinh năm

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, TP. B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17^h30' ngày 07/12/2017, Lê Văn C đi nhậu về nhà tại thôn 3, xã H, thành phố B thì xảy ra mâu thuẫn ghen tuông và xô xát qua lại với vợ là chị Trần Thị Tuyết M thì được anh Đặng Ngọc V là cháu của chị M can ngăn. Đến khoảng

20^h30' cùng ngày, chị M dẫn 02 đứa con đi qua nhà chị ruột là chị Trần Kim P cách nhà vợ chồng C khoảng 50 m. Do bức tức với chị M nên C đi ra xưởng gỗ trước sân nhà lấy 01 chiếc máy cưa lóc (loại máy cưa cầm tay chạy bằng xăng dùng để cưa gỗ) rồi chạy qua nhà chị P để đuổi đánh chị M, C vừa chạy vừa giật nổ máy cưa lóc. Khi thấy C cầm máy cưa lóc đã nổ máy chạy qua, thì chị M và anh V bỏ chạy ra phía sau nhà của chị P, còn chị P thì chạy về phía nhà anh Trần Bảo L là em ruột của chị P và chị M cách nhà chị P khoảng 50 m. Thấy vậy thì C tiếp tục cầm máy cưa lóc đuổi theo chị P, do thấy C đuổi theo nên chị P vừa chạy vừa hô lên "L ơi, L ơi". Lúc này, anh L đang đứng trước sân nhà thì nghe thấy tiếng gọi của chị P và quay lại nhìn thấy C đang cầm máy cưa lóc đuổi theo chị P. Thấy vậy, anh L chạy ra bên hông nhà lấy 01 cái cuốc (loại cuốc có cán bằng tre và lưỡi cuốc bằng kim loại dùng để cuốc cỏ) rồi cầm cuốc chạy về phía C đang chạy đến để đánh nhau với C. Khi anh L và C chạy đến cách nhau khoảng 03 m thì anh L bị trượt chân té nằm ngửa xuống dưới đất, cùng lúc này C tay trái cầm máy cưa lóc đã nổ máy, còn tay phải thì kéo tay ga để lưỡi cưa quay rồi đưa phần lưỡi cưa đang quay hướng từ trên xuống phía người anh L. Thấy vậy, anh L giơ tay trái lên đỡ thì bị lưỡi cưa của máy cưa lóc cắt trúng tay gây thương tích. Lúc này, anh L đứng dậy và bỏ chạy về nhà sơ cứu vết thương rồi được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk. Còn C cầm máy cưa lóc quay lại trước nhà chị P thì gặp anh V nên tiếp tục đuổi đánh anh V thì anh V bỏ chạy, trong lúc bỏ chạy thì anh V nhặt đá bên đường ném lại C nhưng không trúng. Sau đó, cháu Lê Văn S là con trai của C điều khiển xe Mô tô chở C đến Công an xã H, thành phố B đầu thú và giao nộp chiếc máy cưa lóc hiệu FUJIKAWA màu đỏ - vàng là hung khí để gây thương tích cho anh L, để xử lý.

Tại bản Kết luận pháp y thương tích số 24/PY-TgT, ngày 8/12/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: anh Trần Bảo L bị đa thương, gãy thân xương trụ nhiều mảnh, đứt gân cơ duỗi ngón 1, 2, 3, 4, 5 tay trái, tỷ lệ thương tích 28%. Vật tác động: Cứng, có cạnh sắc.

Tại bản Kết luận pháp y thương tích bổ sung số 148/PY-TgT, ngày 09/01/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: anh Trần Bảo L bị đa thương, gãy thân xương trụ nhiều mảnh, đứt gân cơ duỗi ngón 1, 2, 3, 4, 5 tay trái và đứt bó mạch thần kinh trụ trái, tỷ lệ thương tích 35%. Vật tác động: Cứng, có cạnh sắc.

Anh Trần Bảo L đã kê khai và yêu cầu bị cáo Lê Văn C bồi thường các khoản gồm:

Chi phí điều trị: 9.000.000đồng;

Tiền mất thu nhập: 90 ngày x 200.000đồng/ngày = 18.000.000đồng;

Tiền công chăm sóc: 20 ngày x 200.000đồng/ngày = 4.000.000đồng;

Tiền tổn thất tinh thần: 10.000.000đồng;

Tổng cộng: 41.000.000đồng.

Chị Trần Thị Tuyết M là vợ của bị cáo Lê Văn C đã tự nguyện bồi thường cho anh Trần Bảo L số tiền 9.500.000 đồng. Anh L đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường thêm một khoản chi phí nào khác.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS TP.BMT ngày 23/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích” và xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù giam.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Chị Trần Thị Tuyết M là vợ của bị cáo Lê Văn C đã tự nguyện bồi thường cho anh Trần Bảo L số tiền 9.500.000 đồng. Anh L đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường thêm một khoản chi phí nào khác.

+ Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc máy cưa lóc hiệu FUJIKAWA màu đỏ - vàng mà bị cáo C đã sử dụng làm hung khí gây thương tích cho anh Trần Bảo L.

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cuốc (cán bằng tre, lưỡi bằng sắt) dùng để cuốc cỏ là hung khí mà anh Trần Bảo L sử dụng làm hung khí để đánh nhau với bị cáo Lê Văn C

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất vì bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn C tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người biết sự việc và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Do ý thức coi thường sức khỏe của người khác, nên vào khoảng 20^h30' ngày 07/12/2017, tại thôn 3, xã H, thành phố B. Lê Văn C đã dùng 01 máy cưa lóc hiệu FUJIKAWA màu đỏ - vàng đã nổ máy cưa vào tay trái của anh Trần Bảo L. Tại bản Kết luận pháp y thương tích số 24/PY-TgT, ngày 8/12/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: anh Trần Bảo L bị đa thương, gãy thân xương trụ nhiều mảnh, đứt gân cơ duỗi ngón 1, 2, 3, 4, 5 tay trái, tỷ lệ thương tích 28%. Vật tác động: Cứng, có cạnh sắc. Tại bản Kết luận pháp y thương tích bổ sung số 148/PY-TgT, ngày 09/01/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: anh Trần Bảo L bị đa thương, gãy thân xương trụ nhiều mảnh, đứt gân cơ duỗi ngón 1, 2, 3, 4, 5 tay trái và đứt bó mạch thần kinh trụ trái, tỷ lệ thương tích 35%. Vật tác động: Cứng, có cạnh sắc là đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Hành vi phạm tội của bị cáo và thời điểm phạm tội của bị cáo thì tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 và tương ứng với điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và theo Bộ luật hình sự năm 2015 quy định hình phạt có lợi hơn cho bị cáo.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm;

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo không những xâm hại đến sức khỏe của anh Trần Bảo L mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý, được pháp luật quan tâm bảo vệ, mọi hành vi xâm hại trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc; cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, có như vậy mới phát huy tốt tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại; tại phiên tòa hôm nay người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần áp dụng khi lượng hình nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 590 Bộ luật dân sự 2015.

Chấp nhận việc chị Trần Thị Tuyết M là vợ của bị cáo Lê Văn C đã tự nguyện bồi thường cho anh Trần Bảo L số tiền 9.500.000 đồng. Anh L đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường thêm một khoản chi phí nào khác.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc máy cưa lốc hiệu FUJIKAWA màu đỏ - vàng mà bị cáo C đã sử dụng làm hung khí gây thương tích cho anh Trần Bảo L.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 cuốc (cán bằng tre, lưỡi bằng sắt) dùng để cuốc cỏ là hung khí mà anh Trần Bảo L sử dụng làm hung khí để đánh nhau với bị cáo Lê Văn C

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 7, điểm a khoản 1; điểm c khoản 3 Điều 134, điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 48 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điều 136; Điểm a Khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự; Điều 21, Điều 22 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn C phạm tội “ Cố ý gây thương tích”

Xử phạt: Lê Văn C 06 (Sáu) năm tù giam

Thời hạn chấp hành hình phạt tù: Tính từ ngày bị bắt ngày 08/12/2017

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc chị Trần Thị Tuyết M là vợ của bị cáo Lê Văn C đã tự nguyện bồi thường cho anh Trần Bảo L số tiền 9.500.000 đồng. Anh L đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường thêm một khoản chi phí nào khác.

Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc máy cưa lóc hiệu FUJIKAWA màu đỏ - vàng mà bị cáo C đã sử dụng làm hung khí gây thương tích cho anh Trần Bảo L.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 cuốc (cán bằng tre, lưỡi bằng sắt) dùng để cuốc cỏ là hung khí mà anh Trần Bảo L sử dụng làm hung khí để đánh nhau với bị cáo Lê Văn C

(Đặc điểm như biên bản giao nhận tài sản, tang vật ngày 01/02 /2018 giữa cơ quan điều tra Công an Tp. B với Chi cục thi hành án dân sự Tp. B)

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh,VKSND TP.BMT ;
- TAND tỉnh,Công an TP.BMT;
- CCTHA DSTP, THA phạt tù(để thi hành) ;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Chánh án ;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Anh Tuấn

